

DATASHEET

TSS43L RWG

Giới thiệu	DIODE SCHOTTKY 30V 200A 1005	
Loại sản phẩm	Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn	
Nhà sản xuất	TSC (Taiwan Semiconductor)	
Website	semitech.vn	
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn	

Thông tin sản phẩm

TSS43L RWG là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử TSS43L RWG, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại **Semitech.vn** trực tuyến, Đặt hàng TSS43L RWG TSC (Taiwan Semiconductor) với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ **Semitech.vn**. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.

Mã SP	TSS43L RWG	Thông tin sản phẩm	DIODE SCHOTTKY 30V 200A 1005
Loại sản phẩm	Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn	Nhà sản xuất	TSC (Taiwan Semiconductor)
Gói / Trường hợp	Tape & Reel (TR)	Voltage - Chuyển tiếp (VF) (Max) @ Nếu	450mV @ 15mA
Voltage - DC Xếp (VR) (Max)	30V	Gói thiết bị nhà cung cấp	1005
Tốc độ	Fast Recovery = 200mA (Io)	Xếp Thời gian phục hồi (TRR)	5ns
Bao bì	Tape & Reel (TR)	Gói / Case	1005 (2512 Metric)
Vài cái tên khác	TSS43L RWG-ND TSS43LRWG	Nhiệt độ hoạt động - Junction	-55°C ~ 125°C
gắn Loại	Surface Mount	Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)
Thời gian chuẩn của nhà sản xuất	20 Weeks	Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant
Loại diode	Schottky	miêu tả cụ thể	Diode Schottky 30V 200mA Surface Mount 1005

Hiện tại - Xếp Rò rỉ @ VR	500nA @ 25V	Hiện tại - Trung bình sửa chữa (Io)	200mA
Dung @ VR, F	10pF @ 1V, 1MHz	-	
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn		

Danh mục sản phẩm

1. [Các mô-đun điều khiển năng lượng](#)
2. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn](#)
3. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng](#)
4. [Diode - Bộ chỉnh lưu cầu](#)
5. [Điốt - điện dung biến thiên \(Varicaps, Varactors\)](#)
6. [Điốt - RF](#)
7. [Điốt - Zener - Đơn](#)
8. [Điốt - Zener - mảng](#)
9. [Thyristor - DIACs, SIDACs](#)
10. [Thyristor - SCR](#)
11. [Thyristor - SCRs - Các mô-đun](#)
12. [Thyristor - TRIAC](#)
13. [Transistors - FETs, MOSFETs - RF](#)
14. [Transistors - lưỡng cực \(BJT\) - RF](#)
15. [Transistors - Mục đích đặc biệt](#)
16. [Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn](#)
17. [Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng](#)
18. [Transistor - IGBT - Đơn](#)
19. [Transistor - IGBT - Mảng](#)
20. [Transistor - IGBTs - Các mô-đun](#)
21. [Transistor - JFETs](#)
22. [Transistor - Lập trình Unijunction](#)
23. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn](#)
24. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn, Pre-Biased](#)
25. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng](#)
26. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng, Pre-Biased](#)